

WHĐ (08.07.2010) – Nhân sang Pháp để truy cập cho một chuyên gia sinh giáo phận Thanh Hóa, Đức cha Giuse Nguyễn Chí Linh, Giám mục Thanh Hóa, Phó Chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam, được báo tin Eglises d'Asie phỏng vấn.

Bài trên Đài phát thanh Vatican của Đức cha Giuse đăng tại địa chỉ:

<http://eglasie.mepasie.org/asie-du-sud-est/vietnam/interview-exclusive-par-eglises-d2019asie-du-vice-president-de-la-conference-episcopale>

Bạn đọc bài phỏng vấn, được WHĐ đăng tại đây, là có phần mở đầu, giới thiệu và Đức cha Giuse Nguyễn Chí Linh.

Các câu hỏi và trả lời phỏng vấn được dịch trực tiếp.

Eglises d'Asie: Trong một cuộc phỏng vấn trước đây, Đức cha cho biết Năm Thánh kỷ niệm 350 năm lịch sử Giáo Hội tại Việt Nam có mối liên quan đến biết bao giáo phận của Đức cha. Đức cha có thể cho biết, đến nay, các giai đoạn của hành Năm Thánh có tác động nào đến với giáo dân trong giáo phận của Đức cha?

– Một trong những hoạt động nổi bật nhất của chương trình Năm Thánh được khai triển trong giáo phận của chúng tôi tại sáu trung tâm hành hương được lập ra nhân dịp này tại sáu giáo hạt. Mọi giáo hạt đều có trách nhiệm tổ chức một buổi cầu nguyện chung cho toàn giáo phận. Giáo dân được tham dự các hành có các hội hiệp và thời điểm này liên kết chặt chẽ hơn với cộng đồng các giáo xứ. Ngoài ra, chúng tôi mời gọi giáo dân của giáo phận chúng tôi đến thăm các trung tâm khác được thành lập trong các giáo phận lân cận. Do đó, Năm Thánh thật sự là một thời gian để các tín hữu Thanh Hóa sống một niềm hy vọng thông trong Giáo Hội một cách cụ thể, một kinh nghiệm không còn giới hạn trong phạm vi nội bộ giáo phận nhưng vượt qua những ranh giới. Nhìn chung, các tín hữu đã nhiệt tình đón nhận Năm Thánh và cảm thấy rất hài lòng. Họ đã có các hội không ngừng nhìn lại quá khứ và tôn thờ Chúa, mà còn để khám phá, nhận ra khuôn mặt hữu hình của Giáo Hội. Đó là những nét tích cực của Năm Thánh đối với giáo phận của tôi.

Eglises d'Asie: Cao điểm của Năm Thánh có lẽ là Đền thờ Dân Chúa sẽ được phục hồi vào

tháng 11 tại Sài Gòn. Đức hội thánh đón nhận và công bố nguyện vọng sâu xa của Giáo Hội tại Việt Nam hiện nay. Giáo phận của Đức cha đã chuần bị sẵn lòng tiếp nhận điều này như thế nào?

– Đức hội Dân Chúa sẵn lòng tiếp nhận vào ngày 24 tháng 11 tại giáo phận Sài Gòn. Đây thực sự là cao điểm của Năm Thánh, một sự kiện có quy mô quốc gia, một cao điểm thực sự, và chắc chắn sẽ tạo ra một diện mạo mới cho tất cả các thành phần Dân Chúa tại Việt Nam có cơ hội lên tiếng nói và tiếng nói đầy đủ để lắng nghe.

Giáo dân trong giáo phận chúng tôi vẫn duy trì nếp sống đạo truyền thống. Họ vẫn phụng hiến là phát biểu ý kiến và bày tỏ thái độ. Vì vậy, mặc dù đã được nghe nói nhiều về Đức hội Dân Chúa, họ cũng nguyện vọng tuyên bố hoặc phát biểu ý kiến với Đức hội. Có lẽ họ cần nhận được sự đồng ý từ Đức hội để cho mình và cho toàn thể cộng đoàn Hội Thánh hiện. Trong thực tế, chúng tôi có những điều kiện của giáo phận được trao nhiệm vụ chuần bị cho Đức hội. Ngoài giám mục giáo phận và cha tiếp nhận di sản, sẽ có hai điều kiện giáo dân tham dự Đức hội. Những điều kiện giáo dân được chọn lựa và có vai trò thu thập các ý kiến trong giáo phận rồi trình bày trong Đức hội. Chúng tôi hy vọng đây sẽ là một cơ hội cho các tín hữu nhận ra họ có trách nhiệm và có vai trò thực sự trong Giáo Hội.

Eglises d'Asie: Năm Thánh đã được từ lâu và chuần bị trong một thời gian dài. Một sự kiện bất ngờ xảy ra, những cố gắng đoán trước được, đã gây xao động trong năm 2010, là sự kiện nhiệm của Đức Tổng Giám mục Hà Nội và được Đức Thánh Cha chấp thuận vào ngày 13 tháng 5 vừa qua, thay thế ngài là Đức cha Phêrô Nguyễn Văn Nhơn, chủ tịch Hội đồng Giám mục. Một sự ngạc nhiên đã bày tỏ công khai thái độ không hài lòng ngay trong những buổi lễ. Trên Internet, đã xuất hiện những lời cáo buộc và vu khống nặng nề. Thưa Đức cha, xin Đức cha thu thập ý kiến cho đức giám mục Pháp của Eglises d'Asie về nguyên nhân nào đã dẫn đến các sự kiện xảy ra trong năm 2008 và 2009?

– Những người đã đặt câu hỏi: “Tại sao Đức Tổng Giám mục Kiệt ra đi?”. Đó có phải là do ý muốn của cá nhân Đức Tổng? Ngài có bị áp lực của Tòa Thánh, của Hội đồng Giám mục, hoặc chính phủ Việt Nam không? Những người nghĩ rằng sự ra đi của Đức TGM Ngô Quang Kiệt là một sự kiện mà Giáo Hội của Việt Nam phải lấy làm buồn. Đức Tổng Giám mục Kiệt đã là một lý do để Giáo Hội được hy vọng, là biểu tượng của lòng can đảm chống lại chế độ cộng sản. Theo tôi, trong những nhận định thu thập những khuynh hướng khác nhau này, có một phần của sự thật, nhưng cũng có phần sai lầm. Tôi không phải là phát ngôn viên của Đức Tổng Giám mục Ngô Quang Kiệt, cũng không đại diện cho Hội đồng Giám mục. Tôi nói với tư cách cá nhân, và đưa vào những gì chính tôi nghe được từ Đức Tổng Giám mục Giuse Ngô Quang Kiệt. Ngài nói với tôi, một vài năm trước đây, khi còn là Tổng Giám mục, ngài đã bị mất ngủ và không thể nào chữa khỏi. Sau khi về Hà Nội, chúng tôi mất ngủ vẫn tiếp tục. Ngài nhận thấy sự khác biệt của mình không được

3 / 5

tiếng nói của các tín hữu.

Eglises d'Asie: Có thể có lo ngại về sự chia rẽ nào đó trong hàng giáo sĩ cũng như giáo dân? Một số người nhìn thấy trong cuộc bút chiến này sự khởi đầu của Công Đồng Giám mục Hà Nội? Nhìn nhận, rằng có một âm mưu từ bên khác để nhắm gây mất đoàn kết cho Giáo Hội và tạo ra được một hình ảnh như những người sống hiệp nhất qua việc khai mạc Năm Thánh tại São Paulo. Đức cha nghĩ gì về cách giải thích này?

– Nếu câu hỏi có liên quan đến việc tổ chức nhiệm vụ của Đức Tổng Giám mục Ki-tô, và do đó cho thấy rằng đó là do áp lực từ các bên khác, chúng tôi có thể thấy rằng chính Đức Tổng Giám mục đã nói rõ việc này, đó là chính lòng tin cậy tâm ngài quy định và không bị tác động bởi bất kỳ áp lực từ bên ngoài nào. Vẫn còn câu hỏi đặt ra, liệu sự ra đi của Đức Tổng Giám mục có gây chia rẽ trong hàng giáo sĩ, giáo dân và ngay cả hàng giáo phẩm của Giáo Hội tại Việt Nam. Tôi cho rằng cần phải phân biệt, làm rõ và trình bày một cách rõ ràng ý nghĩa của từ “chia rẽ”. Nếu hiểu chia rẽ là chia thành với trí để lập, phe này phe kia trong nội bộ Giáo Hội, thì đó không phải là trường hợp xảy ra với chúng tôi.

Bên ngoài Giáo Hội, có những người không thích Giáo Hội, họ muốn gây chia rẽ và phá vỡ sự hiệp nhất của Giáo Hội. Những người này không riêng gì ở Việt Nam. Trong suốt lịch sử, có những kẻ thù của Giáo Hội chúng ta muốn nhìn thấy Giáo Hội bị chia rẽ. Điều này chúng ta có thể thấy, và đó là một tình trạng luôn tái diễn trong lịch sử Giáo Hội. Trong thời gian này, những gì đang xảy ra tại Việt Nam hiện nay, khách quan mà nói, chúng ta thấy một sự thay đổi về thái độ trong cách thức bày tỏ, một sự thay đổi để trình bày của thời đại chúng ta. Những người ta không để như sự khác biệt, để cao với một nền bày tỏ ý kiến cá nhân. Do đó cần phải phân biệt giữa chia rẽ hay chia rẽ với việc để cao quan điểm riêng. Trong Giáo Hội tại Việt Nam, rõ ràng là có một tinh thần tôn trọng sự khác biệt, và không ai nói về sự chia rẽ hay chia rẽ.

Eglises d'Asie: Để kết luận, với tư cách là Phó Chủ tịch Hội Đồng Giám mục Việt Nam, Đức cha có thể đi qua và quan hệ giữa chính quyền và hàng giáo phẩm, giáo sĩ và giáo dân của Giáo Hội Công Giáo và liên hệ lại của những mối quan hệ này?

– Về câu hỏi liên quan đến các mối quan hệ giữa các thành phần khác nhau của Giáo Hội Việt Nam và chính quyền của nước này, tôi sẽ trình bày theo khuôn khổ của giai đoạn đầu tiên, đã tích tụ những hiểu lầm giữa Công giáo và Chính quyền vì những lý do ý thức hệ và tiếp theo là hoàn cảnh lịch sử. Sau một thời gian sống cùng nhau, những người Công giáo và Chính quyền đã có những hiểu biết nhất định về nhau, mặc dù sự hiểu biết này vẫn còn ở một trình độ thấp, để biết là các vùng nông

thôn. Bây giờ nhiều cán bộ có dịp đi du lịch nước ngoài, một số đã đến thăm Vatican, một số khác đã đến Thánh Địa. Do đó họ được nhiều dịp tiếp xúc với cộng đồng quốc tế, trong đó có các quốc gia Thiên chúa giáo. Họ có nhận xét khách quan hơn với Kitô giáo nói chung và ngành Công giáo nói riêng.

Đôi với ngành Công giáo, họ cũng cùng chia sẻ mảnh đất và cùng sống dưới bầu trời giống nhau nên ngành này cũng sống gần gũi với nhau. Vì tình thân Tin Mừng và cũng vì tình thân Việt Nam, nên họ luôn tìm cách làm giảm bớt căng thẳng, chung sống thoải mái với nhau, trên cơ sở nhận ra thiện chí của nhau. Ngành dân tin rằng cứ mãi xung đột với nhau thì chỉ làm cho cuộc sống khó khăn hơn mà thôi. Vì vậy ngày càng thêm hiểu biết lẫn nhau, khác biệt nhưng không gây khó khăn cho mối quan hệ giữa hai bên. Đến nay chúng ta phải là đã hoàn toàn hiểu nhau. Tuy nhiên cũng đã mở ra một triển vọng mới. Giữa ngành Việt Nam với nhau, vẫn còn nhiều xung đột và khác biệt do ý thức hệ và quan điểm chính trị. Nhưng cũng đã có thể hiểu nhau, họ đang đến với nhau xây dựng một thế giới chung. Tôi cần vào thiện chí của mỗi bên, bên nào cũng muốn sống hòa hợp, thế giới, đoàn kết, bằng cách loại bỏ căn nguyên tạo ra chia rẽ và họ nhận ra những lý do gây bất đồng chia rẽ chúng tôi. Tôi không rõ ý kiến của tôi, một mặt mặt đó, có lẽ thế giới không, nhưng đó là ý kiến của cá nhân tôi, và cuối cùng, tôi là quan trọng mối quan hệ tôi và đức cha. Ngoài ra, chúng sống hoà bình là một phần của các giá trị Tin Mừng. Để kết luận, tôi chỉ có thể kêu gọi tất cả mọi ngành thiện chí hãy xây dựng cách thức cùng nhau chung sống hoà bình, theo tinh thần của Phúc âm.

□